

Số: 27/2025/QĐST-
HNGĐ

Hưng Yên, ngày 17 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN, TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 73/2025/TLST-HNGĐ ngày 26/5/2025 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Đỗ Bích N, sinh năm 2001; HKTT: thôn N, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; Nơi ở: đội E, thôn A, xã L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Phạm Việt T, sinh năm 1993; HKTT, nơi ở: thôn N, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Anh Phạm Việt T và chị Đỗ Bích N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam cấp giấy chứng nhận kết hôn số 45/2022 ngày 05/9/2022 nên là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/6/2025 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 73/2025/TLST-HNGĐ ngày 26/5/2025.

[3]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/6/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái đạo đức xã hội, không trái pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Việt T và chị Đỗ Bích N thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: không có, các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

1.3. Về tài sản chung, công sức, công nợ: không có, các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Đỗ Bích N tự nguyện chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự. Đối trừ số tiền 300.000đ chị N đã nộp theo biên lai thu số 0000711 ngày 26/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên, chị N đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND Tp Hưng Yên;
- Đương sự;
- UBND xã Nguyên Lý (GCN kết hôn số 45/2022 ngày 05/9/2022);
- Chi cục THADS Tp Hưng Yên;
- Lưu.

Đào Thúy Hà